

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ LÂM SÀNG CỦA FUJI VII TRONG TRÁM BÍT HỒ RÃNH DỰ PHÒNG SÂU RĂNG TRÊN CÁC RĂNG HÀM LỚN THỨ NHẤT Ở TRẺ EM TỪ 6 ĐẾN 9 TUỔI

PHÙNG THỊ THU HÀ, LƯƠNG THỊ MINH HẰNG

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá hiệu quả lâm sàng của xi măng nhóm Glassionomer (FujiVII) trong trám bít hồ rãnh về mức độ lưu giữ, khả năng khít sát với bờ răng thật, khả năng sâu răng tái phát và độ nứt gãy trên 30 răng hàm lớn thứ nhất đã mọc đầy đủ ở nhóm trẻ em từ 6 đến 9 tuổi trong thời gian 6 tháng và 12 tháng.

Kết quả: Tỷ lệ miếng trám còn nguyên vẹn là 25/30 và 20/30 tương đương 83% (6 tháng) và 66,7% (12 tháng). Sau 6 tháng, 100% các răng được trám bít hồ rãnh không xuất hiện sâu răng, độ khít sát hoàn hảo, không bị nứt gãy miếng trám, không thay đổi màu sắc miếng trám. Sau 12 tháng, tỷ lệ xuất hiện sâu răng là 0%, độ khít sát đạt 96,7% các răng, không nứt gãy miếng trám đạt ở 93,3% và không thay đổi màu sắc bờ miếng trám là 93,3%.

Từ khóa: trám bít hồ rãnh, dự phòng sâu răng, răng hàm lớn thứ nhất vĩnh viễn.

SUMMARY

The aim of this study was to evaluation the clinical behavior of Glassionomer cement (Fuji VII) used for pit and fissure sealing in terms of retention, marginal adaption, caries recurrent and cracking at 6 and 12 months. Thirty fully erupted first permanent molars were sealed, in a group of children aged 6 to 9 years. After 6 and 12 months, the results showed 25/30 (83%) and 20/30 (67,6%) teeth of the highest fully of full retention for 6 months and 12 months respectively. Regarding presence of caries, marginal discoloration and cracking, all sealer were 100% successful and qualified after 6 months. As to the results for 12 months, data for presence of caries showed 0%, marginal adaption 96,7%, cracking 6,7%, marginal discoloration 6,7%.

Keywords: pit and fissure sealer, dental caries prophylactic, the first permanent molar.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Sâu răng là một trong những bệnh phổ biến nhất với tỷ lệ người mắc rất cao, có nơi trên 90% dân số có sâu răng. Dự phòng sâu răng là biện pháp hữu hiệu nhất nhằm giảm tỷ lệ sâu răng, trám bít hồ rãnh là một trong những biện pháp giúp cách ly hồ rãnh với các yếu tố gây sâu răng, tăng sức đề kháng sâu răng.

Fuji VII là loại glassionomer của hãng Fuji có khả năng phóng thích Fluor cao, dễ thao tác, thời gian đông cứng nhanh, có màu hồng, dễ phát hiện khi có bong, hoặc hở rìa miếng trám trên lâm sàng.

Vì vậy chúng tôi chọn đề tài "Đánh giá hiệu quả lâm sàng của FujiVII trong trám bít hồ rãnh dự phòng sâu răng trên các răng hàm lớn thứ nhất ở trẻ em từ 6 đến 9 tuổi" với mục tiêu đánh giá khả năng lưu giữ, tính khít sát với bờ răng thật, khả năng sâu răng tái phát và độ nứt gãy của miếng trám sau 6 đến 12 tháng theo dõi.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu.

Tiêu chuẩn lựa chọn: Bệnh nhi 6-9 tuổi có răng hàm lớn thứ nhất (RHL 1) đã mọc đủ mặt nhai. Răng này có hồ rãnh sâu, dễ đọng thức ăn. Bệnh nhi đã có sâu rãnh ở các răng khác. Bệnh nhi có RHL 1 đã mọc lên hoàn toàn, có thể cách ly được nước bọt. Gia đình bệnh nhi tự nguyện tham gia nghiên cứu.

Tiêu chuẩn loại trừ khỏi mẫu nghiên cứu: Bệnh nhi có hồ rãnh RHL 1 nông có khả năng tự làm sạch. Bệnh nhi đã có sâu mặt bên cần trám lại. Bệnh nhi và gia đình không tự nguyện tham gia nghiên cứu.

Địa điểm: Khoa Răng Miệng Bệnh viện Việt Nam Cu Ba- Hà Nội

Thời gian: Từ tháng 5/2012- 5/2013

2. Phương pháp nghiên cứu.

Nghiên cứu can thiệp lâm sàng mở (không nhóm chứng)

30 răng hàm lớn vĩnh viễn đã mọc không bị sâu răng, có hồ rãnh sâu trên trẻ em từ 6 đến 9 tuổi

- Làm sạch bề mặt răng để loại trừ sâu răng bằng chổi đánh bóng và rửa kỹ bằng nước sạch.

- Thổi khô bề mặt răng,

- Xử lý men ngà bằng Conditioner (Fuji, GC Corporation, Japan) trong 30 giây, rửa nước và thổi nhẹ

- Trộn xi măng glass ionomer cement (Fuji VII - GC Corporation, Tokyo, Japan) trong 10 giây

- Dùng cây đưa chất hàn đưa chất hàn lên bề mặt răng

- Tạo hình, kiểm tra khớp cắn bằng giấy cắn

- Làm nhẵn bề mặt răng bằng bột đánh bóng

- Dặn dò, kiêng ăn nhai trong vòng 2 giờ

Đánh giá các tiêu chí thông qua các chỉ số của Ryge về tính lưu giữ, sâu răng tái phát, thay đổi màu sắc viền miếng trám, độ nứt gãy theo thang điểm của Ryge trong bảng sau:

Độ lưu giữ	ALPHA (A)	Miếng trám còn nguyên vẹn
	BRAVO (B)	Miếng trám còn một phần
	CHARLIE (C)	Mất toàn bộ miếng trám
Xuất hiện sâu răng	ALPHA (A)	Chẩn đoán lâm sàng không sâu răng
	BRAVO (B)	Chẩn đoán lâm sàng sâu răng
Độ khít sát	ALPHA (A)	Khít sát, không thấy khoảng trống giữa bề mặt răng và miếng trám
	BRAVO (B)	Có khoảng trống
Độ nứt gãy	ALPHA (A)	Không nứt gãy
	BRAVO (B)	Bị nứt gãy
Thay đổi màu sắc bờ miếng trám	ALPHA (A)	Không đổi màu giữa răng và miếng trám
	BRAVO (B)	Đổi màu dưới 1/2 chu vi miếng trám
	CHARLIE (C)	Đổi màu trên 1/2 chu vi miếng trám

KẾT QUẢ

Bảng 1: Kết quả điều trị sau 6 tháng

		Độ lưu giữ			Xuất hiện sâu răng		Độ khít sát		Độ nứt gãy		Thay đổi màu sắc bờ miềng trám		
		A	B	C	A	B	A	B	A	B	A	B	C
Kết quả	n	25	2	3	30	0	30	0	30	0	30	0	0
	%	83,3	6,7	10,0	100,0	0,0	100,0	0,0	100,0	0,0	100,0	0,0	0,0
Tổng	N	30			30		30		30		30		
	%	100,0			100,0		100,0		100,0		100,0		

Nhận xét: 83% miềng trám còn nguyên vẹn. 100% các răng được trám không sâu răng, độ khít sát hoàn hảo, không bị nứt gãy miềng trám, không thay đổi màu sắc miềng trám.

Bảng 2: Kết quả điều trị sau 12 tháng

		Độ lưu giữ			Xuất hiện sâu răng		Độ khít sát		Độ nứt gãy		Thay đổi màu sắc bờ miềng trám		
		A	B	C	A	B	A	B	A	B	A	B	C
Kết quả	n	20	3	7	30	0	39	1	28	2	28		
	%	66,7	10,0	23,3	100,0	0,0	96,7	3,3	93,4	6,6	93,4		
Tổng	N	30			30		30		30		30		
	%	100,0			100,0		100,0		100,0		100,0		

Nhận xét: Hầu hết miềng trám còn nguyên vẹn, chiếm 66,7%. Độ khít sát đạt 96,7% các răng, 93,3% không nứt gãy miềng trám.

BÀN LUẬN

Dự phòng sâu răng cho trẻ em lứa tuổi tiểu học từ 6 – 9 tuổi là độ tuổi mà ý thức giữ gìn vệ sinh răng miệng chưa cao trong khi đó răng hàm lớn vĩnh viễn đã mọc. Nghiên cứu cho thấy: Sau 6 tháng miềng trám còn nguyên vẹn là 25/30, chiếm 83%. 100% các răng được trám không thấy xuất hiện sâu răng, độ khít sát hoàn hảo, không bị nứt gãy miềng trám, không thay đổi màu sắc miềng trám. Điều này cho thấy tính hiệu quả trong phòng chống sâu răng của Fuji VII tương đối tốt, thích hợp trong điều trị dự phòng và khả năng dễ nhận biết sự tồn tại của nó trên răng bằng màu sắc của chất trám. Sau 12 tháng thấy có: 66,7% miềng trám còn nguyên vẹn, chỉ có 7/30 miềng trám bong toàn bộ tương đương 23,3%. Độ khít sát của miềng trám đạt 96,7% các răng, chỉ có 3% thay đổi màu sắc bờ miềng trám trên # chu vi miềng trám. Kết quả nghiên cứu tương tự như kết quả Skrinjaric và cộng sự tiến hành trong 1 năm. Hơn nữa, ở răng hàm vĩnh viễn, nên trám bít hố rãnh ngay khi nghi ngờ có sâu răng xảy ra và nên trám sớm trong vòng 4 năm đầu sau khi răng đã mọc lên. Ưu điểm của glass ionomer là chi phí thấp, dễ sử dụng đặc biệt trong trường hợp khi cách ly răng khỏi nước bọt nhưng vẫn dính dính tốt, đặc biệt không cần sử dụng acid etching trước khi trám

bít, dễ dàng sử dụng trên lâm sàng, tỷ lệ thất bại thấp, giải phóng flour giúp tăng cường độ tái khoáng của men răng điều này chính là yếu tố giúp Xi măng Glass ionomer (Fuji VII – GC Corporation) được lựa chọn hàng đầu trong dự phòng sâu răng.

KẾT LUẬN

Tỷ lệ miềng trám còn nguyên vẹn là 25/30 và 20/30 tương đương 83% (6 tháng) và 66,7% (12 tháng). Sau 6 tháng, 100% các răng được trám bít hố rãnh không xuất hiện sâu răng, độ khít sát hoàn hảo, không bị nứt gãy miềng trám, không thay đổi màu sắc miềng trám. Sau 12 tháng, tỷ lệ xuất hiện sâu răng là 0%, độ khít sát đạt 96,7% các răng, không nứt gãy miềng trám đạt ở 93,3% và không thay đổi màu sắc bờ miềng trám là 93,3%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Mạnh Dũng, Vũ Mạnh Tuấn (2011). "Thực trạng bệnh răng miệng và một số yếu tố liên quan ở trẻ 4-8 tuổi tại 5 tỉnh thành của Việt Nam năm 2010", *tạp chí y học thực hành* (số 12/2011), trang 56-59.
2. Trần Thủy Nga, Phan Thị Thanh Yên, Phan Ái Hùng (2003). "Giải phẫu răng sữa", "Dự phòng sâu răng ở trẻ em", *Nha khoa trẻ em*, Nhà xuất bản Y học Thành phố Hồ Chí Minh, trang 23-24, 180-190.
3. Nguyễn Quốc Trung (2011). *Phát hiện và Phòng bệnh sâu răng trong cộng đồng*, Sách chuyên khảo. Nhà Xuất bản Thời Đại Việt Nam, trang 53.